

THẾ GIỚI NHÂN VẬT TRONG HAI TẬP TRUYỆN *NHIỆT ĐỐI GIÓ MÙA VÀ LÀN GIÓ CHÁY QUA CỦA LÊ MINH KHUÊ*

Nguyễn Thị Hồng Thủy

Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ, Thành phố Tuy Hòa, Phú Yên

Email : hongthuy25379@gmail.com

Ngày nhận bài: 7/5/2018; ngày hoàn thành phản biện: 5/6/2018; ngày duyệt đăng: 8/6/2018

TÓM TẮT

Bài báo phân tích, miêu tả những loại hình nhân vật trong truyện ngắn Lê Minh Khuê qua hai tập truyện *Nhiệt đối gió mùa* và *Làn gió cháy qua*. Thông qua thế giới nhân vật được miêu tả, người đọc nhận ra sự đổi mới trong nguyên tắc tiếp cận, nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn. Lê Minh Khuê đã tiếp cận, soi rọi, khám phá nhân vật ở nhiều góc độ, đa chiều và phức tạp hơn. Với sự đa dạng của các loại hình nhân vật: nhân vật cô đơn, thân phận; nhân vật bi kịch, bản năng; nhân vật tha hóa, phi nhân; đã cho thấy nỗ lực tìm kiếm những hình thức biểu đạt mới về thế giới và con người của tác giả.

Từ khóa: Loại hình nhân vật, quan niệm nghệ thuật, phong cách truyện ngắn, Lê Minh Khuê.

Văn học không thể thiếu nhân vật, vì qua đó văn học sẽ mô tả thế giới con người một cách hình tượng. Trong tác phẩm tự sự, nhân vật văn học vừa là chủ thể của hành động, nhằm tạo điều kiện để cốt truyện phát triển, nhưng đôi khi nhân vật lại tách độc lập, không phụ thuộc vào cốt truyện. Nhân vật văn học là một hiện tượng nghệ thuật ước lệ, có những dấu hiệu để giúp ta dễ nhận ra.

Trước năm 1986 ở Việt Nam, nhân vật thường đại diện cho cộng đồng nên mang tính sử thi, lãng mạn. Nhân vật có vẻ đẹp của lý tưởng cách mạng, được soi rọi bởi chủ nghĩa anh hùng, còn cái bi, cái trần trụi trong tâm hồn, tình yêu, tình dục thì lại ít đề cập đến. Những nhà văn trong giai đoạn này thường tập trung đề cao giá trị cộng đồng. Trong đó, nhân vật chính diện hiện lên với một vẻ đẹp lộng lẫy, với một lý tưởng sống cao cả.

Đến sau thời kỳ Đổi mới (1986), nhân vật được nhìn nhận, soi rọi và khám phá đa chiều, toàn diện hơn. Con người chứa đựng đời sống nội tâm phức tạp đan xen vào nhau. Nhân vật là phương tiện tư duy về hiện thực, là hình thức thể hiện định hướng

giá trị của cuộc sống. Đối với loại hình nghệ thuật hội họa, điêu khắc thì nhân vật là những hình khối tĩnh, còn văn học thì nhân vật lại bộc lộ qua hành động (bên ngoài và bên trong). Trong văn học hiện đại, nhân vật được thể hiện qua suy tưởng, hồi ức, nhưng vẫn có khả năng bộc lộ được tính cách của một con người cụ thể. Tâm lí nhân vật được các nhà văn chú trọng nhiều hơn. Con người trong đời sống đương đại với thế giới nội tâm phức tạp đó là sự trăn trở, cơ hội, thực dụng, day dứt... Ở một số nhà văn khác, thì mỗi người đều xây dựng cho mình một nhân vật đại diện. Riêng thế giới nhân vật của Lê Minh Khuê lại có sự đa dạng, đặc biệt là sự vận động bất ngờ về tính cách, nhân phẩm. Nó có sự đan xen giữa tốt và xấu, giữa lý trí và bản năng. Trong truyện ngắn Lê Minh Khuê, nổi bật là kiểu nhân vật cô đơn, thân phận.

1. NHÂN VẬT CÔ ĐƠN, LẠC LOÀI

Cô đơn là một cụm từ chỉ trạng thái, cảm xúc của con người, cũng là đề tài cho thi nhân, văn sĩ và nhạc sĩ. Dường như đây là trạng thái cảm xúc thường trực trong mỗi con người, một khi cái tôi cá nhân được đề cao. Trong sáng tác của nhiều cây bút nữ đương đại, chúng ta thấy xuất hiện phổ biến kiểu nhân vật này như *Chiếc vòng ngọc màu hoa lựu* (Nguyễn Thị Ấm), *Người sót lại của Rừng Cười* (Võ Thị Hào), *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ*, *Trò chơi hủy diệt cảm xúc* (Y Ban), *Hoa muôn* (Phan Thị Vàng Anh), *Và khi tro bụi* (Đoàn Minh Phượng), *Tìm trong nỗi nhớ* (Lê Ngọc Mai)...

Cảm xúc cô đơn trong truyện Lê Minh Khuê xuất hiện ở nhiều đối tượng không phân biệt giới tính, tuổi tác, địa vị xã hội, nó có thể xảy ra với bất cứ ai. Họ lạc loài giữa cộng đồng, xã hội, hoặc có thể cô đơn ngay trong gia đình mình, xa lạ với bản thể; chơi vơi trong tình yêu, tình dục. Người đọc bắt gặp hình ảnh người mẹ mang một nỗi buồn hiu quạnh trong *Mong manh như là tia nắng*, hay không khó để bắt gặp những trạng thái cô đơn khác nhau trong *Con mưa cuối mùa*, *một buổi chiều thật muộn*. Nỗi cô đơn có thể đến bất kì lúc nào và nguyên nhân của nó thì muôn màu muôn vẻ. Như Cúc trong *Nhà cổ*, những tương cuộc sống giàu sang, nhàn hạ sẽ khiến cô hạnh phúc, vui vẻ, nhưng với cái tuổi 30, hừng hực sức sống và khát khao đàn bà, cô luôn có cảm giác lẻ loi một mình khi chồng thường xuyên vắng nhà. Để khóa lấp sự trống vắng ấy, cô đã tìm cách “cởi trói” thể xác và linh hồn bằng mối tình vụng trộm với ông Vực, người hàng xóm đa tình. Nỗi cô đơn cũng có thể khởi đi từ một sự mất mát vô hình cùng khoảng trống mệnh mông không thể san lấp giữa hai tâm hồn. Tường chừng tình yêu có thể vượt qua tất cả, nhưng chính sự yếu đuối, hèn nhát khiến nhân vật của Lê Minh Khuê tự đánh mất đi những tình cảm thầm kín, chân thành và riêng tư nhất. Phụng và Vân (*Giữa chiều lạnh*) lặng lẽ gặm nhấm nỗi cô đơn bởi không đủ dũng khí để vượt qua những rào cản định kiến, những mặc cảm tự ti dành lại tình yêu và hạnh phúc. Để rồi, khi đã trở thành một người đàn ông trung niên, Phụng bất lực rời xa Vân, hẫng hụt như vừa đánh mất một báu vật trong đời.

Nỗi cô đơn của các nhân vật trong truyện ngắn Lê Minh Khuê đa phần phát xuất từ bản thể, do chính nhân vật tự nhận thức. *Mây (Linh kiện điện tử)* là một người phụ nữ xinh đẹp, hiền thực, nết na; nhưng chưa bao giờ cô có được cảm giác hạnh phúc, đầm ấm bên chồng con. Phúc - chồng *Mây* vì bất mãn với công việc, tìm kiếm cảm giác mới lạ bên cạnh người phụ nữ khác, đã luôn ruồng bỏ, xa lánh vợ mình. Sống chung một mái nhà, song cảm giác thương yêu, chiều chuộng, quan tâm giúp đỡ dường như thiếu vắng; chỉ còn lại ánh mắt lạnh lẽo, lời nói gắt gỏng, hành động vũ phu mà Phúc dành cho *Mây*. Tổ ấm đã dần dần biến thành “tổ lạnh” trong sự đau đớn, căm lạnh của *Mây*. Đến với *Lãng mạn nửa mùa*, chúng ta sẽ tìm thấy sự cô đơn vào những giây phút cuối của cuộc đời *Gã*, một người giàu có, cao ngạo, khinh người. Chính lối sống ấy đã khiến *Gã* ngày càng xa rời với mọi người, đến một lúc khi ngoảnh đầu nhìn lại thì không còn ai bên cạnh mình. Để rồi chính *Gã*, một con người kiêu hãnh, ngạo mạn đã phải cúi đầu cầu xin sự tha thứ và tình yêu thương của người khác.

Lê Minh Khuê khai thác rất nhiều về đề tài gia đình với những rạn nứt thang giá trị truyền thống. Cuộc sống gia đình không còn là nơi yên bình, ấm êm, đoàn tụ để con người tìm về. Ở đó bắt đầu xuất hiện những toan tính, sự ích kỉ, nhỏ nhen khiến mỗi người là một thế giới riêng, lạc loài, cô đơn. Truyện *Ngày còn dài* đề cập đến sự cô đơn, thất vọng của ông Bản. Ông một đời chăm sóc đứa con nuôi là *Vị*, sẵn sàng bán đi tất cả tài sản trong nhà để nuôi con ăn học đến khi nó sang Đức làm việc. Lúc nào, ông Bản cũng khoe con, tự hào về con, để rồi, ông đổi lấy sự cô đơn cùng cực vào những ngày nằm trên giường bệnh, một lời hỏi han, một lần về thăm, một cử chỉ dòm ngó, nhưng không thể nào có được. *Vị* đã không những thờ ơ, lạnh nhạt với cha, mà còn chỉ chờ cha chết để thực hiện âm mưu chiếm đất. Khác với ông Bản ngậm nhấm nỗi cô đơn trong những ngày cuối đời, ông *Lãng* trong *Ga xếp* cảm thấy lạc lõng, đau đớn khi hằng ngày chứng kiến những thay đổi của đứa con gái mà ông rất mực yêu thương “Chúng nó đặt ông vào trào lưu áo phông quần bò của chúng”, “Chúng đang giết ông khi chúng phá cái nhà của ông, chúng xách va li ra đi khi cái chết đang vỗ cánh trên đầu ông”. Sự cô đơn của ông *Lãng* không ai hiểu để rồi ông tự tìm đến cái chết để giải thoát cuộc đời của mình.

Ngòi bút Lê Minh Khuê đã len lỏi vào những góc khuất trong tâm hồn con người để khắc họa các trạng huống cảm xúc phức tạp, đa chiều. Con người luôn phải đối diện với chính mình, soi rọi, ngẫm ngấm nỗi cô đơn bản thể và xem đó như là một phần không thể thiếu trong cuộc sống. Sự cô đơn của nhân vật được nhà văn khai thác tinh tế và đầy sức ám ảnh. Dường như cuộc sống hiện đại đang khiến con người cô đơn, lạc loài hơn bao giờ hết. Ở bất kì nơi đâu, trong gia đình, cộng đồng, xã hội và ngay cả trong tâm hồn mình, con người luôn có cảm giác hoang hoải, trống vắng, xa lạ. Và đó cũng là lúc họ quay trở về với chính mình, lắng nghe và suy ngẫm những tiếng nói từ bên trong để thấu hiểu mình hơn, hay đơn giản để biết mình đang tồn tại với tư cách một cá thể sinh động.

2. NHÂN VẬT BẢN NĂNG, BI KỊCH

Trong nỗ lực kiểm tìm nguyên tắc, quan niệm và diễn ngôn mới về con người, văn học đương đại đã đi đúng vào bản chất, khám phá con người ở tầng vĩa sâu của những bí ẩn, khuất lấp, ý thức và vô thức, khát vọng cao cả và dục vọng tầm thường. Con người lúc này được nhìn nhận, khám phá trong muôn vàn mối quan hệ đời tư, thế sự, khiến nhân vật trở nên gần gũi, đời thường hơn bao giờ hết. Ngoài những suy tư, trăn trở về số phận con người, các tác giả còn soi rọi nhân vật dưới toạ độ đời tư - thế sự - nhân văn làm nên hệ chủ đề trong các tác phẩm của mình: khát vọng tự do, tình yêu đôi lứa, dục vọng bản năng... Những khát vọng mang tính nhân bản có tầm phổ quát này đã đem lại sức ám ảnh sự quyến rũ khôn nguôi cho nhiều tác phẩm giai đoạn này.

Có thể nói, với việc khai thác con người bản năng, truyện ngắn Lê Minh Khuê đã giúp hình ảnh về con người chân thật hơn, người hơn và do đó, cách đánh giá cũng độ lượng hơn, giàu tính nhân bản hơn. Rõ ràng đó như là cách thức để nhà văn khám phá sự đa chiều, đa diện về con người. Dục tính tồn tại hiển nhiên trong mỗi người là yếu tố quan trọng làm nên bản thể. Nó cho con người những giây phút sống đích thực là mình với những rung động và thăng hoa cảm xúc. Trong *Linh kiện điện tử*, Lê Minh Khuê đã miêu tả những khát khao bản năng thầm kín của nhân vật. Hoàn là một cô gái sôi nổi, mạnh mẽ đã không ngần ngại, bất chấp những quan niệm nam nữ, ban đêm “gõ cửa” đến với Phúc và tận hưởng những giây phút khoái lạc giường chiếu. Cô lắng nghe những rung động thành thực, tế vi của bản nhạc cơ thể với sự kiêu hãnh giới mãnh liệt. Vừa dịu dàng, mê đắm, vừa mãnh liệt, kêu gọi, bằng ngôn ngữ cơ thể, Hoàn đã giăng bày khiến Phúc sa vào lưới tình lúc nào không hay: “Hai đứa con rồi, sống với Mây bao nhiêu năm Phúc chưa hề nếm cái bài ca thân xác với cái cường độ cháy bỏng, chưa hề nhập cuộc một cách lạ lùng thấy mình si mê bay tít mít lên”. Đó cũng là lúc Phúc khám phá những khát khao bí ẩn, thành thực mà anh chưa từng được biết đến.

Không trần trụi, thô tục, những trang miêu tả bản năng tính dục được Lê Minh Khuê viết với ngôn từ dịu nhẹ. Nhà văn thiên về khai thác những rung cảm tế vi trong cảm xúc của nhân vật hơn là miêu tả trực diện. Những tiết đoạn sex không nhiều, nhưng lại luôn mang cho độc giả những dư vị khó quên. Trong *Căn nhà đơn chiếc*, tác giả đã phác thảo tinh tế những chuyển biến trong cảm xúc thông qua cử chỉ vô cùng nhỏ của nhân vật: “Tho hơi ngẩng đầu khỏi cái sa lông. Dừng mắt ở cái tin đang đọc dở “nổ bom ở Iraq”. Tho muốn nghe cô Nhâm nói lại: cháu không mất gì. Tho nhìn gương mặt của cô qua vai ông Hạng. Khuôn mặt đàn bà nhìn là muốn ấp vào giữa hai bàn tay, để cảm nhận sự mềm mại sự kiêu diễm cảm nhận mùi thơm cảm nhận sự run rẩy của con tim đàn bà đang chênh chao giữa yêu thương và sợ hãi”. Một ánh nhìn, một cảm nhận thoáng qua nhưng được Lê Minh Khuê khắc họa với đầy đủ các giác quan: thị giác (nhìn), xúc giác (ấp vào giữa hai bàn tay), khứu giác (mùi thơm)... để

thấy được những trạng huống cảm xúc phức tạp của con người. Qua đó, ta có thể thấy được khả năng hiện hữu của bản năng tính dục, một góc khuất của tâm hồn con người. Đó là những khát khao cháy bỏng, những nhu cầu tự nhiên trong xúc cảm của con người để thoát khỏi cuộc sống buồn tẻ.

Do sự thay đổi quan niệm nghệ thuật về con người mà trong văn học sau năm 1986 kiểu nhân vật bi kịch xuất hiện nhiều. Đây là loại nhân vật gặp nhiều sóng gió, bị xô đẩy bởi những xung đột bên ngoài xã hội và những va đập bên trong bản thể. Chúng ta nhận thấy có bi kịch gia đình, bi kịch xã hội, bi kịch lịch sử, bi kịch tâm hồn, bi kịch tự nhận thức... Nhìn chung, các nhà văn thường miêu tả loại nhân vật này từ điểm nhìn bên trong, nhận diện sự giằng xé nội tâm, qua đó giúp người đọc nhận ra những tấn bi kịch lịch sử và bi kịch tâm hồn con người.

Khác hẳn với những tác phẩm trong giai đoạn trước năm 1975, trong giai đoạn Đổi mới, Lê Minh Khuê muốn người đọc cảm nhận được sự giằng xé tâm can của con người trước sự hủy hoại về lối sống và đạo đức. Các nhân vật của nhà văn không đơn giản, một chiều mà luôn có sự đa đoan trong tính cách. Bi kịch được Lê Minh Khuê khắc họa chủ yếu là bi kịch tình yêu, bi kịch gia đình và bi kịch tự nhận thức. Trong *Con mưa cuối mùa*, kĩ sư Mi hiện lên là một cô gái mãnh liệt. Cô yêu hết mình, sẵn sàng chấp nhận mọi thử thách, khó khăn chỉ để yêu và được yêu. Mãi chạy theo ảo ảnh hạnh phúc, cô vẽ ra những viễn cảnh tươi đẹp hòng thoát khỏi cuộc sống nhàm chán, vô vị. Thế nhưng, thực tế lại không như vậy, những toan tính tầm thường, sự ích kỉ nhỏ nhen của chính cô và những người bên cạnh mình đã giúp cô nhận ra: “Em không thể làm gì được nữa mọi thứ đã xong xuôi rồi”. Nỗi lòng sâu kín của nhân vật được ngòi bút của nhà văn chấm phá tài tình. Nhân vật của Lê Minh Khuê tự trói mình vào những nếp sống, nếp nghĩ cũ kĩ, lạc hậu; và không tìm được lối thoát để cuối cùng nhận lấy bi kịch cho cuộc đời của mình.

Trong *Ngày còn dài*, Lê Minh Khuê khai thác tấn bi kịch gia đình, bi kịch của sự bội phản. Ông Bàn dành cả đời mình để nuôi nấng, chăm bẵm, lo lắng cho Vị - đứa con nuôi. Những tưởng cuộc đời ông sẽ được đáp lại bằng những chuỗi ngày hạnh phúc, nhưng ngược lại cái mà người cha nhận được là nỗi đau bị phản bội. Khi trưởng thành, Vị đã không trả ơn mà trong lòng luôn đau đáu một mục đích chờ cha chết đi để bán mảnh đất gia sản còn sót lại của gia đình. Tấn bi kịch muôn thuở - tình yêu, lầm lạc, đau đớn của kiếp người được Lê Minh Khuê khái quát rất hay trong truyện ngắn của mình.

Trong xã hội phương Tây thời cổ đại, ta thấy có bi kịch giữa người và thần như *Eudipe làm vua*, *Hamlet*, *Romeo và Juliet*... , ở đó, nhân vật rơi vào bi kịch số phận, bi kịch trần gian, lịch sử hay bi kịch tình yêu. Có thể lí giải những điều trên xuất phát từ chủ quan hoặc yếu tố khách quan của con người. Như chúng ta đã biết, muốn giúp con người sống nhân ái hơn thì văn học phải: “đào sâu vào sự nguy khốn trong thế giới của

Thế giới nhân vật trong hai tập truyện Nhiệt đới gió mùa và Làn gió chảy qua của Lê Minh Khuê

những mưu mô chẳng những còn mạnh nham mà đang tác oai tác quái tạo nên tấm thảm kịch nhân sinh”. Vậy nên, truyện ngắn thời kì Đổi mới: “đi thẳng vào những vấn đề thân phận con người, thế giới bên trong của con người, ý nghĩa nhân sinh, lẽ sống con người ở đời sâu và sắc hơn...”. Tuy cuộc sống thời bình có nhiều cái đổi mới, cái hay đáng học hỏi, thế nhưng con người luôn phải đối diện với sự ích kỉ, bon chen, giành giật. Và đó cũng là nguồn cơn của sự đau khổ và bi kịch mà con người phải gánh chịu.

Khai thác yếu tố bản năng, khắc họa tấn bi kịch của nhân vật, Lê Minh Khuê đã soi rọi, giải mã con người ở nhiều khía cạnh khác nhau. Nhờ đó, nhân vật trong tác phẩm của nhà văn không còn xơ cứng, một chiều, mà trở nên hoàn thiện, sinh động và chân thực hơn. Với lối viết tinh tế, tác giả đã chạm vào những giây phút rất người cùng những nỗi đau rất người của nhân vật.

3. NHÂN VẬT THA HÓA, PHI NHÂN

Tha hóa được hiểu là “bị biến chất thành xấu đi”. Trong văn học đương đại, các nhà văn đã có cách nhìn nhận con người theo hướng đa chiều, chân thực, nơi đó có sự giằng xé nội tâm, sự lẫn lộn giữa cái tốt và cái xấu, cái thiện và cái ác, cái cao cả và cái thấp hèn... Họ bị cám dỗ bởi ma lực của đồng tiền, bởi địa vị xã hội hay những dục vọng tầm thường. Văn học thế giới có các nhân vật tha hóa kinh điển như Julien (*Đỏ và đen* - Stendhal), Rastignac (*Tấn trò đời* - Balzac), văn học Việt Nam có nhân vật Chí Phèo (*Chí Phèo* - Nam Cao), và đến văn học Việt Nam sau năm 1986 nhân vật tha hóa xuất hiện nhiều trong sáng tác của Nguyễn Huy Thiệp, Phạm Thị Hoài, Ma Văn Kháng, Tạ Duy Anh, Chu Lai, Hồ Anh Thái, Nguyễn Bình Phương, Nguyễn Đình Tú, Nguyễn Danh Lam, Y Ban, Võ Thị Hảo, Thuận, Lê Minh Khuê...

Với hệ thống nhân vật tha hóa, Lê Minh Khuê tái hiện không phân biệt tầng lớp, tuổi tác hay địa vị xã hội. Ở đó, có kẻ mới bắt đầu hư hỏng nên dễ nhận ra những sai lầm của mình để hoàn lương, có kẻ đã sa lầy vào vũng bùn xấu xa, biến chất, không thể nào ngoi lên. Sự tha hóa ấy có thể do hoàn cảnh hay do bản chất hám tiền hợm của. Thái độ tôn thờ đồng tiền ăn sâu vào tiềm thức, thể hiện rất rõ qua mọi cử chỉ, hành vi của lão Thiến (*Anh lính Tony-D*): “Lão Thiến quanh ra quần vào, mắt liếc liếc cái ba lô. Ruột gan lão cồn cào... lão không thể nhịn được nữa... lão như ngồi trên lửa”. Nhà văn như đọc được những dòng suy nghĩ của lão “trạng thái tinh thần kì lạ mà lão vẫn có khi nghe tin con có tiền, “tiền khiến miệng lão nhạt như ngậm phải bèo, mắt lão đục lò mờ, nhìn không rõ”, vì tiền mà hấn xú xé với con. Nhiều nhân vật khác trong truyện ngắn Lê Minh Khuê cũng bị tha hóa bởi đồng tiền: anh em lão Khang, An (*Đồng đô la vĩ đại*), lão Tê (*Những kẻ chờ sung*), vợ chồng lão Tó (*Ký sự những mảnh đời trong ngõ*). Nữ văn sĩ không ngần ngại lột trần cái xấu xa, cái ác của những người đội lớp thú bằng một chất giọng châm biếm, xót xa.

Đọc tập truyện *Nhiệt đới gió mùa*, sẽ cảm nhận được những biểu hiện tha hóa, phi nhân. Biểu hiện qua nhân vật Phong, được miêu tả là một kẻ đầy máu lạnh, bàn tay anh, trái tim anh đang chứa đầy máu và sự thù hận. Phong đã bắn chết Nhâm - một đồng đội của Hiếu và đã cho người móc mắt Hiếu. Sự hận thù gia đình kéo theo lòng thù hận hai bên chiến tuyến ngày càng dữ dội. Chính những hành động đó đã không chỉ cho thấy sự biểu hiện tha hóa, phi nhân, mà còn thể hiện sự tàn khốc, nghiệt ngã, éo le đang diễn ra trong một gia đình sau cuộc chiến. Lê Minh Khuê đã nhìn thấu được bản chất “phi nhân” của chiến tranh - một vấn đề mà ai cũng thấy nhưng lại không dám nói. Đọc truyện của bà, ta lại ám ảnh cái dữ dội của cuộc sống nhân sinh, của nhân tình thế thái.

Trong *Sống chậm*, nhà văn kể về người lính tên lửa đầy hào khí “Lính tên lửa ngày ấy giống như các hiệp sỹ trong tâm trí mọi người, nhất là với bọn con gái. Họ đi tập huấn ở Liên Xô, là những người lính có học điều khiển vũ khí hiện đại sau máy bay Mig. Về nước họ xung trận ngay”. Thế nhưng con người ấy vì tiền mà đánh mất lương tri, quên hẳn quá khứ. Trước mắt ông bây giờ là làm cách gì để có được nhiều tiền bỏ túi, bất chấp pháp luật và tòa án lương tâm. Người cựu chiến binh ấy đã bỏ lọt vào túi mình hơn 6 tỷ đồng thông qua những thủ tục thu chi khổng lồ, huy động vốn, chuyển quỹ phúc lợi... để rồi “lãnh án mười hai năm cải tạo”. Sự tha hóa, biến chất của Nghĩa một phần nào đó chịu tác động của hoàn cảnh, môi trường sống. Khi hoàn cảnh buộc phải lựa chọn, lẽ ra người cựu chiến binh anh dũng ngày nào ấy phải lựa chọn con đường chân chính, thế nhưng đồng tiền đã khiến ông mù quáng để làm những việc phạm pháp.

Một nhân vật khác trong truyện *Ráp việt* cũng là một kiểu người tha hóa, những cám dỗ của đời thường, những mặt trái của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã làm cho một anh thợ cắt tóc vốn là cựu binh chiến tranh biên giới lại trở thành người có địa vị trong xã hội, thông qua sự luồn lách, lật lọng và có một tài sản lớn. Tiền là thứ anh ta tôn thờ, cho dù những việc khời xướng của ông ấy là những trò dơ hoi, rẻ tiền. Ở truyện ngắn này, nhà văn còn đề cập đến nhân vật người con, có tên gọi Lan Hương. Nhờ vào vốn tự có, Lan Hương gia nhập vào giới chính trị rồi tự bịa chuyện xuyên tạc về những người anh hùng. Trong cuộc thi kể chuyện ấy, Lan Hương đạt giải nhất bằng trò lố bịch đầy phi lý. Dốt nát nhưng lại muốn có quyền lực cộng thêm tính háms trai, cô phải trả giá cho những hành động ngu xuẩn của mình bằng cái chết. Bằng sự tái hiện tương phản giữa hai mốc thời gian là quá khứ và hiện tại, Lê Minh Khuê không ngần ngại bộc lộ sự thật của cuộc sống, sự tha hóa của con người trong quá trình đô thị hóa dưới tác động của cơ chế thị trường.

Truyện *Nghĩ ngợi quanh* đề cập sự bất công của xã hội và sự bất lực của con người. Câu chuyện đề cập đến cái chết của hai người em trai Hộ. Thủ phạm chính là Tùng - một con người bị tha hóa về nhân cách, mất hết tính người. Tùng giết người không ghê tay, xem đó là một thú vui tiêu khiển. Hấn phạm pháp nhưng không bị tòa

Thế giới nhân vật trong hai tập truyện Nhiệt đới gió mùa và Làn gió chảy qua của Lê Minh Khuê

án xét xử, mắc tội tử hình nhưng không thi hành án, ngược lại lại sống sung sướng trên những đồng tiền dơ bẩn của cha. Một thời gian sau, Hộ lại gặp kẻ giết người năm ấy qua hình xăm con bạch tuộc. Một điều đặc biệt là Tùng đang sống nhón nhơ, xa hoa trong một căn biệt thự ở Mỹ. Đây là hình ảnh tiêu biểu cho kiểu con người mất nhân tính, coi thường pháp luật.

Sự tha hóa của con người có nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có căn nguyên từ những đổ vỡ, lệch lạc dưới sự tác động nghiệt ngã của nền kinh tế thị trường được thể hiện cụ thể qua truyện *Xe Camry ba chấm*. Tác phẩm đã gọi lên cho người đọc sự xót xa và cái giá mà con người phải trả không hề rẻ chút nào. Bên cạnh đó, sự tha hóa của con người còn có nguyên nhân sâu xa từ hận thù trong quá khứ. Trong *Nhiệt đới gió mùa*, Lê Minh Khuê đã phân tích, luận giải quá trình tha hóa, biến chất của một con người. Do ám ảnh bởi những nỗi đau kí ức, Phong đã tìm mọi cách trả thù người anh em cùng cha khác mẹ của mình, kể cả những hành động phi nhân tính nhất. Lúc cái ác, sự tàn bạo lên ngôi. Ngòi bút của tác giả đã miêu tả trực diện gương mặt của cái ác, đi đến tận cùng cái bạo liệt nơi con người.

Có thể nói, sự tha hóa được Lê Minh Khuê khắc họa muôn hình vạn trạng, có bao nhiêu hoàn cảnh thì có thể có bấy nhiêu khả năng tha hóa. Sự xuất hiện của nhân vật này gắn liền với thực trạng xã hội hiện đại khi lối sống vô cảm, phi nhân tính ngày càng có nguy cơ lan rộng. Đó cũng là cách để nhà văn gióng lên hồi chuông cảnh tỉnh để con người thức tỉnh chống lại cái ác, cái xấu. Từ đó khơi dậy niềm tin của con người về những giá trị tốt đẹp nhất, nhân văn nhất.

Truyện ngắn của Lê Minh Khuê cho chúng ta thấy được các kiểu nhân vật cô đơn, thân phận; nhân vật bản năng, bi kịch; nhân vật tha hóa, phi nhân. Đây là những loại hình nhân vật được nhà văn thể hiện vô cùng chân thực, sinh động và giàu sức ám ảnh. Bà không hề ảo tưởng về cuộc sống, bởi nỗi đau nhân thế luôn là nỗi nhớ canh cánh trong lòng “Viết về cái ác cũng là một sự thức tỉnh nhân tính”. Lê Minh Khuê không ngần ngại nói thẳng nói thật, nhìn thẳng vào nỗi đau, niềm nhức nhối của con người. Tái hiện chân dung kiểu nhân vật tha hóa, phi nhân, truyện ngắn của bà khiến người đọc suy nghĩ trăn trở. Bà hiểu và thấm thía về nỗi đau của con người, viết về những con người bị biến chất trở thành những kẻ quái dị, nhưng bà vẫn cố nín giữ sợi dây lương tâm còn sót lại trong các nhân vật. Đặt họ trong nhiều mối quan hệ khác nhau, để khái quát những vấn đề về nhân thế, xuất phát từ sự quan tâm trân trọng con người, đấu tranh cho quyền sống của con người, Lê Minh Khuê luôn đi tìm cái đẹp, đẩy lùi cái xấu, cái thiện thắng cái ác, cái công bằng thắng cái bất công.

Thế giới nhân vật trong truyện ngắn Lê Minh Khuê được miêu tả sinh động, sắc nét và đầy sức ám ảnh. Trong nguyên tắc tiếp cận và nghệ thuật miêu tả nhân vật, nữ nhà văn quan tâm nhiều đến những chuyển biến tế vi trong thế giới nội tâm phức tạp của nhân vật. Nơi đó diễn ra những trạng huống tâm lý đa chiều của con người: có lúc

thăng hoa, lãng mạn, có khi kìm nén, giằng xé tâm can. Ẩn sâu sau mỗi dòng tâm trạng là những gương mặt người với thân phận nhỏ bé cùng tấn bi kịch yêu thương, lầm lạc, đau đớn của kiếp nhân sinh. Mặc dù vậy, Lê Minh Khuê vẫn luôn có niềm tin mãnh liệt vào bản tính yêu thương, hướng thiện để hóa giải nỗi đau, thù hận của con người. Sau mỗi trang văn của bà là những suy nghiệm sâu sắc và đầy tính nhân văn về cuộc sống và con người, giúp người đọc có thể nhận ra những giá trị đích thực, cao đẹp của cuộc sống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Tạ Duy Anh (2000). *Nghệ thuật viết truyện ngắn và ký*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
- [2]. Lại Nguyên Ân (2003). *150 thuật ngữ văn học*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- [3]. Nguyễn Thị Bình (1996). “Những đổi mới văn xuôi nghệ thuật Việt Nam sau 1975- khảo sát trên nét lớn”, Luận án Tiến sĩ khoa học Ngữ văn, ĐHSP Hà Nội.
- [4]. M.Bakhtin (1993). *Những vấn đề thi pháp tiểu thuyết Đôxtôiepcki* (Trần Đình Sử, Lại Nguyên Ân, Vương Trí Nhàn dịch), Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [5]. Lê Huy Bắc (1988). Giọng và giọng điệu trong văn xuôi hiện đại, *Tạp chí Văn học*, số 9, Nxb giáo dục, Hà Nội.
- [6]. Lê Huy Bắc (2004-2005). *Truyện ngắn và lý luận tác giả, tác phẩm*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [7]. Nguyễn Thị Bình (2007). *Văn xuôi Việt Nam 1975-1995 những đổi mới cơ bản*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [8]. Ngô Thị Kim Cúc (1993). Bi kịch không thể bị lãng quên, *Báo Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh* (số 54 ra ngày 24/7).
- [9]. Nguyễn Minh Châu (2006). *Tuyển tập truyện ngắn*, Nxb Văn học, Hà Nội.
- [10]. Đỗ Nguyên Chí (1993). Những cái giả trong “Bi kịch nhỏ”, *Tạp chí Văn – Hội Văn học thành phố Hồ Chí Minh* (số tháng 8).
- [11]. Trần Thanh Định (1998). *Tìm hiểu truyện ngắn*, Nxb Tác phẩm mới, Hà Nội.
- [12]. Lê Thị Đức Hạnh (1992). Lê Minh Khuê cây bút truyện ngắn sung sức, *Tạp chí Khoa học và Phụ nữ* (số 2).
- [13]. Lê Minh Khuê 9 (2012). *Tập truyện ngắn Nhiệt đới gió mùa*, Nxb Giáo dục Hà Nội.
- [14]. Lê Minh Khuê (2016). *Tập truyện ngắn Làn gió chảy qua*, Nxb thành phố Hồ Chí Minh.
- [15]. Cao Thị Hồng (2003). “Truyện ngắn Lê Minh Khuê nhìn từ thi pháp thể loại”, Luận văn Thạc sĩ khoa học, Đại học Sư Phạm Hà Nội.
- [16]. Trần Thị Thu Phương (2015). “Đặc điểm tập truyện ngắn Nhiệt đới gió mùa” (Lê Minh Khuê), Luận văn Thạc sĩ ngữ văn, Đại học Vinh.

**THE WORLD OF CHARACTER TYPES IN TWO VOLUMES: TROPICAL
MONSOON AND FLOWING WIND BY LE MINH KHUE**

Nguyen Thi Hong Thuy

Nguyen Huu Tho Highschool Tuy Hoa City, Phu Yen

Email : hongthuy25379@gmail.com

ABSTRACT

The article aims to analyze and describe the characters in the short story of Le Minh Khue through two volumes: *Tropical monsoon* and *Flowing wind*. The author has explored the characters in different aspects more complicatedly. The author has made efforts to renew the principle and the art of character building with the diversity of character types: lonely characters; tragic characters; depraved characters, non-human characters. The author thus seeks new forms of expression about the world and humanbeing.

Keywords: art conception of world and humanbeing, character type, *Flowing wind*, Le Minh Khue style of short story, *Tropical monsoon*.



Nguyễn Thị Hồng Thuỷ sinh ngày 25/3/1979 tại Phú Yên. Năm 2009, bà tốt nghiệp cử nhân ngành Ngữ văn tại Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Năm 2018 bà tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Văn học Việt Nam tại trường Đại học khoa học, Đại học Huế. Từ năm 2009 đến nay, bà giảng dạy tại Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ, thành Phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên.